**TUẦN 12**

**BÀI 7: CHUNG SỨC CHUNG LÒNG**

**CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM (15 phút)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Chia sẻ**  Xếp các thành ngữ, tục ngữ dưới đây vào nhóm thích hợp.  - GV mời HS nêu yêu cầu  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh nhất?”  - GV phổ biến luật chơi: Chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm cử ra 2 bạn để tham gia trò chơi. Các nhóm sẽ nhanh chóng nhận thẻ và gắn vào các nhóm phù hợp. Nhóm nào làm nhanh và đúng nhất thì sẽ dành chiến thắng và nhận được sao. GV là quản trò bao quát lớp.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi  - GV tuyên dương, chốt lại kết quả đúng và ý nghĩa của các câu thành ngữ, tục ngữ  + Thể hiện tình đoàn kết: a,d,e  + Ca ngợi sức mạnh đoàn kết: b,c  **2. GV giới thiệu về chủ điểm và Bài đọc 1**  - Đoàn kết, chung sức, chung lòng là một truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta. Thông qua chủ điểm này cô mong các bạn sẽ thấu hiểu hơn về ý nghĩa, sức mạnh của tình đoàn kết để luôn biết chung sức, chung lòng giúp đỡ lẫn nhau. Mở đầu chủ điểm là Bài đọc 1: Hội nghị Diên Hồng. | - 1 HS nêu yêu cầu của bài  - HS lắng nghe GV phổ biến luật chơi và nhớ rõ  - HS tham gia chơi trò chơi  - Các nhóm chia sẻ với nhóm bạn  + Trong các câu trên, bạn thích câu thành ngữ tục ngữ nào nhất? Hãy giải thích ý nghĩa của câu đó.  VD:  a) Chung sức, chung lòng: cùng góp công sức và thống nhất ý chí, nêu cao tinh thần đoàn kết để thực hiện một nhiệm vụ, một công việc.  b) Bẻ đũa không bẻ được cả nắm: không thể hoặc rất khó để chống lại sức mạnh của cả một tập thể (đề cao tinh thần đoàn kết, sức mạnh tập thể).  c) Góp gió thành bão: gom góp nhiều cái nhỏ, yếu thì sẽ được các lớn, mạnh.  d) Chia ngọt sẻ bùi: Chia sẻ với nhau để cùng hưởng, không kể ít hay nhiều.  e) Lá lành đùm lá rách: Đùm bọc, cưu mang, giúp đỡ nhau trong khó khăn, hoạn nạn.  - HS lắng nghe, ghi nhớ.  - HS lắng nghe |

**BÀI ĐỌC 1**

**HỘI NGHỊ DIÊN HỒNG**

**(2 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực đặc thù.**

**1.1. Phát triển NL ngôn ngữ:**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghi hơi đúng ngữ pháp, ngừ nghĩa. Tốc độ khoảng 95 tiếng / phút. Thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải trong bài. Hiểu bối cảnh lịch sử diễn ra Hội nghị Diên Hồng. Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài đọc: ca ngợi tinh thần đoàn kết, ý chí quyết tâm đánh giặc giữ nước của cha ông ta.

\*Lồng ghép QPAN:

- Sức mạnh của nhân dân trong sự nghiệp XD và vảo vệ tổ quốc.

**1.2. Phát triển năng lực văn học:**

- Biết bày tỏ cảm xúc, suy nghĩ với những hình ảnh đặc sắc và sự việc tiêu biểu.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Chủ động trao đổi, thảo luận với bạn để tìm nghĩa các từ khó trong bài, trả lời được các câu hỏi trong bài.

- Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động tìm hiểu về bối cảnh trong bài đọc, lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Ý thức được trách nhiệm của học sinh nói chung và bản thân nói riêng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước.

**3. Phẩm chất**

-Bồi dưỡng tình cảm yêu nước, niềm tự hào dân tộc.

**GDANQP:** Giáo dục HS về lòng yêu nước, quyết tâm bảo vệ chủ quyền dân tộc và niềm tự hào về lịch sử anh dũng chống giặc ngoại xâm của ông cha ta. Từ đó liên hệ đến trách nhiệm của thế hệ HS ngày nay.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK, bài giảng PP. Các thẻ viết câu thành ngữ, tục ngữ.

- HS: SGK *Tiếng Việt 5,* tập một, mẩu chuyện ngắn về lịch sử chống giặc ngoại xâm của nước ta.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - Thực hiện trên phần Chia sẻ chủ điểm  - GV có thể giới thiệu thêm về cuộc Kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên ở nước ta. | - HS lắng nghe, thực hiện yêu cầu của GV |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a) Mục tiêu**  - Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng.  - Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải trong bài. Chú ý một số từ *võng đi, trẫm, khanh, ban yến, biên ải…*  - Hiểu được nội dung và ý nghĩa của bài đọc  **b) Cách tiến hành** | |
| **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  - GV mời 1 HS đọc to toàn bài  - Yêu cầu HS chia đoạn, tìm giọng đọc của từng đoạn  - GV tuyên dương  - Chia lớp thành các nhóm 4. Yêu cầu 4 HS đọc nối tiếp lần 1 kết hợp giải nghĩa từ trong bài: Thượng hoàng, vấn ý, triều phục, hùm beo, sứ quan, ….  - Yêu cầu HS đọc nối tiếp lần 2 kết hợp giải nghĩa một số từ khó khác như: *võng đi, trẫm, khanh, ban yến, biên ải…*  - GV nhận xét, chốt lại. Sửa lỗi phát âm cho HS (nếu có)  - Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm 4  - Mời trình bày  - GV nhận xét, chia sẻ với HS  - GV đọc to toàn bài  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu**  - Mời 1 HS đọc to toàn bài  - Yêu cầu HS đọc to câu hỏi  - Tổ chức cho HS chia nhóm, thảo luận các câu hỏi bằng kĩ thuật mảnh ghép  + Vòng 1: Vòng chuyên gia: GV chia lớp thành các nhóm 5. Giao nhiệm vụ cho từng nhóm thảo luận (Mỗi nhóm 1 câu hỏi)  + Vòng 2: Nhóm mảnh ghép: Yêu cầu HS tạo nhóm mới (Nhóm nào cũng có đủ 5 thành viên đã trở thành chuyên gia trong 5 câu hỏi ở Vòng 1)  - GV bao quát và tổ chức ổn định các nhóm sau khi di chuyển  - Tổ chức cho HS báo cáo kết quả làm việc bằng trò chơi Phỏng vấn.  *+ Câu 1. Nhà vua triệu các bô lão về kinh thành Thăng Long bàn việc gì?*  *+ Câu 2. Vì sao nhà vua muốn hỏi ý kiến các bô lão từ khắp mọi miền đất nước?*    *+ Câu 3. Hình ảnh các vị bô lão từ khắp mọi miền về dự họp nói lên điều gì?*  *+ Câu 4. Tìm những chi tiết, hình ảnh thể hiện ý chí chung của các vị bô lão trong hội nghị*.  *+ Câu 5. Em có cảm nghĩ gì về Hội nghị Diên Hồng?*  - GV tuyên dương, chốt lại  - Theo em, nội dung chính của bài là gì?  - Theo em, là một HS, em cần làm gì để giữ gìn và phát huy những truyền thống của ông cha ta?  - GV tuyên dương, GD HS về lòng yêu nước và quyết tâm, bảo vệ dân tộc. | - 1 HS đọc to toàn bài  - HS chia đoạn và tìm giọng đọc của từng đoạn: 4 đoạn  + Đoạn 1 (từ đầu đến *... nước Đại Việt.*): đọc với giọng lo lắng.  + Đoạn 2 (từ *Cuộc chiến đã gần kề…* đến *... miệng nhai trầu bỏm bẻm.*): đọc với giọng khoan thai.  + Đoạn 3 (từ *Sáng mồng Bảy...* đến *... như có cơn bão tràn qua.*): Những câu là lời dẫn truyện đọc với giọng trầm, chậm rãi. Lời của nhà vua đọc dõng dạc, những câu nói về quân giặc đọc với giọng tức giận, những câu nói tới dự định của nhà vua đọc với giọng xúc động. Lời của các bô lão đọc với giọng khí thế, quyết tâm.  + Đoạn 4 (phần còn lại): đọc với giọng từ tốn, trang trọng.  - HS thực hiện đọc nối tiếp lần kết hợp giải nghĩa từ khó trong bài  - HS đọc nối tiếp lần 2 và giải nghĩa  - HS chia sẻ với bạn  - HS luyện đọc theo nhóm  - 2 nhóm trình bày  - Lớp chia sẻ với bạn về cách đọc và giọng đọc  - HS lắng nghe, ghi nhớ giọng đọc  - 1 HS đọc, lớp theo dõi, nhận xét  - 1 HS đọc to 5 câu hỏi trong bài  - HS thực hiện chia nhóm, tìm hiểu thảo luận câu hỏi của mình để trở thành chuyên gia  - HS tạo nhóm mảnh ghép. Chia sẻ với các bạn trong nhóm về câu mình đã tìm hiểu ở Vòng 1  - HS tham gia trò chơi Phỏng vấn. 1 HS làm phóng viên phỏng vấn các nhóm.  *+* Nhà vua triệu các bô lão về kinh, bàn phương án đối phó với quân giặc: Nên hoà hay nên đánh?  + Vì các bô lão là những người có uy tín trong nhân dân, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân trên mọi miền đất nước.  + Hình ảnh đó nói lên tinh thần yêu nước, ý thức trách nhiệm của các bô lão đối với việc nước. Đây cũng là hình ảnh thể hiện sự đoàn kết của nhân dân cả nước.  + Đó là các chi tiết:   * Khi nhà vua hỏi: “Ta nên hoà hay nên đánh?”, tất cả các bô lão đều nói: “Đánh! Đá... ánh…! Xin Bệ hạ cho đánh!”. Tiếng hô thống thiết nổi lên như sóng cồn; điện Diên Hồng như có cơn bão tràn qua. * Chi tiết này được miêu tả trong quốc sử (*Đại Việt sử kí toàn thư* do các sử thần nhà Trần, nhà Lê như Lê Văn Hưu, Phan Phu Tiên, Ngô Sĩ Liên, Vũ Quỳnh, Phạm Công Trứ, Lê Hy,… biên soạn): *Các phụ lão đều nói “Đánh!”, muôn người cùng hô một tiếng, tiếng hô như bật ra từ một cửa miệng.*   - HS trình bày suy nghĩ  - Sau mỗi câu hỏi HS chia sẻ với câu trả lời của các bạn (nếu có)  - HS lắng nghe  - 2-3 HS trả lời: Ca ngợi tinh thần đoàn kết, ý chí quyết tâm đánh giặc giữ nước của cha ông ta.  - 2 HS chia sẻ: Học tập tốt, hoàn thành các nhiệm vụ, nghĩa vụ của một trẻ em……  - HS lắng nghe, ghi nhớ |
| **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH - LUYỆN TẬP**  **a) Mục tiêu**  HS đọc diễn cảm đoạn 3 trong bài đọc; ngắt nghỉ hơi đúng; nhấn giọng ở những từ ngữ quan trọng; thể hiện giọng đọc phù hợp  **b) Cách tiến hành** | |
| - GV đọc diễn cảm đoạn 3. Hướng dẫn HS đọc diễn cảm  VD: ***Trẫm*** *và* ***các tướng sĩ*** */ đã có kế sách chống giặc. // Nhưng* ***lòng trẫm chưa yên*** */ vì không nỡ để bách tính lầm than. //* ***Các khanh*** *là* ***bậc trưởng lão*** *trong dân gian. // Vậy, / trẫm hỏi ý các khanh: // Ta* ***nên hoà*** */* ***hay nên đánh****?.....*  - Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm đôi  - Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm  - Nhận xét, bình chọn bạn đọc tốt nhất  - Tuyên dương HS, động viên, khích lệ HS | - HS lắng nghe, theo dõi để tìm ra cách ngắt nghỉ, từ được nhấn mạnh  - HS luyện đọc theo nhóm đôi  - 2-3 HS thi đọc diễn cảm  - Lớp chia sẻ và bình chọn bạn đọc hay nhất bằng hình thức giơ tay  - HS tuyên dương bạn |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG - TRẢI NGHIỆM**  **a) Mục tiêu**  - Hệ thống kiến thức bài  - HS liên hệ bản thân về trách nhiệm của người HS  - Dặn dò HS chuẩn bị bài sau  **b) Cách tiến hành** | |
| - Hỏi: Qua bài đọc em biết thêm được điều gì? Theo em, mình cần làm gì để phát huy truyền thống tốt đẹp đó?  - GV nhận xét, khuyến khích suy nghĩ tích cực của HS.  **\* Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  *- Dặn dò:*GV nhắc HS về nhà tự đọc sách báo theo yêu cầu đã nêu trong SGK. HS có thể tìm các truyện đọc phù hợp với chủ điểm trong sách *Truyện đọc lớp 5.* | - 2-3 HS nối tiếp trả lời. Lớp chia sẻ với bạn  - HS lắng nghe  - HS ghi nhớ để thực hiện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**BÀI VIẾT 1**

**VIẾT ĐOẠN VĂN NÊU Ý KIẾN VỀ MỘT HIỆN TƯỢNG XÃ HỘI**

**(Cấu tạo của đoạn văn)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực đặc thù.**

**1.1. Phát triển NL ngôn ngữ:**

Hiểu cấu tạo của đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội; nêu được ý kiến về một hiện tượng xã hội cụ thể.

**1.2. Phát triển năng lực văn học:**

Trao đổi được với bạn ý kiến của mình về một hiện tượng xã hội phù hợp hoặc không phù hợp với lứa tuổi; biết đưa ra lí lẽ để khẳng định ý kiến của mình.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Chủ động trao đổi, thảo luận với bạn để tìm ra các lí do thuyết phục người khác đồng ý với ý kiến của bản thân. Biết thuyết phục người nghe, tôn trọng sự khác biệt

- Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động tìm hiểu về vấn đề thảo luận (hiện tượng xã hội). Tự giải quyết nhiệm vụ học tập: tìm hiểu cấu tạo của đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tìm ra các lí do và hoàn thành đoạn văn nêu ý kiến thuyết phục người nghe.

**3. Phẩm chất**

-Có suy nghĩ và cách ứng xử đúng đắn trong một số tình huống cụ thể. VD: không cùng chung một ý kiến, quan điểm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh minh hoạ về hiện tượng xã hội, bài giảng PP.

- HS: SGK *Tiếng Việt 5,* tập một, VBT, ý kiến về vấn đề: Có nên cho HS tiểu học đi xe đạp tới trường?

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Thi ai kể đúng?”  - GV nêu luật chơi: Chia lớp thành 4 nhóm, các thành viên trong tổ sẽ xếp hàng lần lượt lên bảng viết thi đua nhóm nào kể được đúng, đủ, nhiều các dạng bài văn, đoạn văn đã học nhóm đó sẽ dành chiến thắng và giành sao chiến thắng.  - GV nhận xét, tuyên dương, chốt lại các dạng đã học  - Giới thiệu bài mới | - HS lắng nghe luật chơi và tham gia chơi đúng luật.  - HS lắng nghe, tuyên dương nhóm chiến thắng  - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài học. |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a) Mục tiêu**  - Phân tích, tìm được những lí do để giải thích được ý kiến của người viết trong đoạn văn nêu ý kiến có sẵn  - HS nắm và hiểu được cấu tạo của một đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội  **b) Cách tiến hành** | |
| **\* Hoạt động 1: Nhận xét về đoạn văn (BT1)**  - GV mời 1 HS đọc to yêu cầu bài  - Yêu cầu HS làm việc theo nhóm 4, thảo luận để trả lời 4 câu hỏi trong BT1  - Mời trình bày  a) *Nhan đề đoạn văn và câu mở đoạn nêu lên điều gì?*  *b) Theo em, những lí do nêu trong đoạn văn có thuyết phục không? Vì sao?*  *c) Các câu tiếp theo nêu những lí do nào để giải thích ý kiến của người viết?*  *d) Các câu kết đoạn có tác dụng gì?*  - GV nhận xét, tuyên dương, chốt lại  **\* Hoạt động 2: Nhận xét về cấu tạo của đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội (BT2)**  - Mời HS nêu yêu cầu BT2  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi theo gợi ý:  + Theo em, có thể chia đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội thành mấy phần? Đó là những phần nào?  + Nội dung của mỗi phần trong đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội là gì?  - Mời trình bày  - GV chia sẻ với HS  **\* Hoạt động 3: Rút ra bài học**  - Mời HS rút ra bài học: Đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội gồm mấy phần? Nêu chức năng của từng phần.  - Yêu cầu HS nhắc lại  - Nhận xét, tuyên dương | - 1 HS đọc yêu cầu và đoạn văn  - HS làm việc nhóm 4  - HS báo cáo kết quả thảo luận bằng trò chơi Phỏng vấn  - Nhan đề nêu lên một CH (vấn đề): *Nên hay không nên cho học sinh lớp Năm đi xe đạp tới trường?* Mở đoạn thể hiện ý kiến về vấn đề đó (nên cho học sinh lớp Năm đi xe đạp tới trường) và đưa ra lí do khái quát (vì có nhiều lợi ích).  - Những lí do nêu trong đoạn văn có sức thuyết phục vì xuất phát từ thực tế được mọi người thừa nhận.  - Các câu tiếp theo nêu ra những lí do cụ thể để khẳng định lợi ích của việc học sinh lớp Năm đi xe đạp tới trường.  - Các câu kết (2 câu cuối đoạn văn) khẳng định lại ý kiến, nêu thêm yêu cầu để ý kiến thoả đáng hơn  - HS chia sẻ với các bạn  - 1 HS đọc to yêu cầu  - HS thảo luận nhóm đôi  - Đại diện nhóm báo cáo kết quả. Lớp chia sẻ, bổ sung.  - 2-3 HS đọc to nội dung bài học  - 2 HS nhắc lại mà không nhìn vào sách. |
| **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH - LUYỆN TẬP**  **a) Mục tiêu**  - HS so sánh được các đoạn văn nêu ý kiến về cùng một chủ đề. Tìm được điểm giống nhau, khác nhau trong các đoạn văn.  - HS trình bày được ý kiến của bản thân về một hiện tượng xã hội cụ thể: Có nên cho HS tiểu học đi xe đạp tới trường?  **b) Cách tiến hành** | |
| **\* Hoạt động 1: So sánh các bài nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội (BT1)**  - Mời HS nêu yêu cầu BT  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra điểm giống và khác nhau trong hai đoạn văn  - Mời trình bày  - GV nhận xét, tuyên dương. Chốt lại  + Điểm giống nhau: Về nội dung, cả 2 đoạn văn đều trình bày ý kiến trước một hiện tượng xã hội (Nên hay không nên cho học sinh lớp Năm đi xe đạp tới trường?); về cấu tạo, cả hai đoạn văn đều có ba phần: mở đoạn (nêu ý kiến về hiện tượng và đưa ra lí do khái quát); thân đoạn (đưa ra các lí do cụ thể để khẳng định ý kiến); kết đoạn (khẳng định lại ý kiến).  + Điểm khác nhau: Đoạn văn ở BT 1 (*Luyện tập*) nêu ý kiến trái ngược với đoạn văn ở phần *Nhận xét*.  **\* Hoạt động 2: Nêu ý kiến của bản thân về một hiện tượng xã hội (BT2)**  - GV nêu yêu cầu của BT  - Yêu cầu HS làm việc cá nhân ra vở nháp. Khuyến khích HS tìm những lí do khác SGK.  - Mời trình bày  - GV chia sẻ với HS, tuyên dương. | - 1 HS đọc to yêu cầu và nội dung BT  - HS làm việc nhóm đôi  - Đại diện 2 nhóm trình bày điểm giống và khác nhau. Lớp chia sẻ, bổ sung cho bạn.  - HS lắng nghe, ghi vắn tắt vào vở bài tập.  - HS lắng nghe, nắm rõ yêu cầu BT  - HS làm việc cá nhân ra nháp, gạch ý những lí do thuyết phục người nghe đồng ý với ý kiến của mình.  - 2-3 HS trình bày bài  - HS chia sẻ, nhận xét |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG - TRẢI NGHIỆM**  **a) Mục tiêu**  - Hệ thống kiến thức bài  - Dặn dò HS chuẩn bị bài sau  **b) Cách tiến hành** | |
| - Hỏi: Qua bài đọc em biết thêm được điều gì?  **\* Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  *- Dặn dò:*GV nhắc HS về nhà xem trước bài sau: Trao đổi: Cùng nhau đoàn kết. | - 2-3 HS nối tiếp trả lời. Lớp chia sẻ với bạn  - HS lắng nghe  - HS ghi nhớ để thực hiện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**BÀI VIẾT 1**

**VIẾT ĐOẠN VĂN NÊU Ý KIẾN VỀ MỘT HIỆN TƯỢNG XÃ HỘI**

**(Cấu tạo của đoạn văn)**

**Số tiết: TC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực đặc thù.**

**1.1. Phát triển NL ngôn ngữ:**

Hiểu cấu tạo của đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội; nêu được ý kiến về một hiện tượng xã hội cụ thể.

**1.2. Phát triển năng lực văn học:**

Trao đổi được với bạn ý kiến của mình về một hiện tượng xã hội phù hợp hoặc không phù hợp với lứa tuổi; biết đưa ra lí lẽ để khẳng định ý kiến của mình.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Chủ động trao đổi, thảo luận với bạn để tìm ra các lí do thuyết phục người khác đồng ý với ý kiến của bản thân. Biết thuyết phục người nghe, tôn trọng sự khác biệt

- Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động tìm hiểu về vấn đề thảo luận (hiện tượng xã hội). Tự giải quyết nhiệm vụ học tập: tìm hiểu cấu tạo của đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tìm ra các lí do và hoàn thành đoạn văn nêu ý kiến thuyết phục người nghe.

**3. Phẩm chất**

-Có suy nghĩ và cách ứng xử đúng đắn trong một số tình huống cụ thể. VD: không cùng chung một ý kiến, quan điểm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh minh hoạ về hiện tượng xã hội, bài giảng PP.

- HS: SGK *Tiếng Việt 5,* tập một, VBT, ý kiến về vấn đề: Có nên cho HS tiểu học đi xe đạp tới trường?

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Thi ai kể đúng?”  - GV nêu luật chơi: Chia lớp thành 4 nhóm, các thành viên trong tổ sẽ xếp hàng lần lượt lên bảng viết thi đua nhóm nào kể được đúng, đủ, nhiều các dạng bài văn, đoạn văn đã học nhóm đó sẽ dành chiến thắng và giành sao chiến thắng.  - GV nhận xét, tuyên dương, chốt lại các dạng đã học  - Giới thiệu bài mới | - HS lắng nghe luật chơi và tham gia chơi đúng luật.  - HS lắng nghe, tuyên dương nhóm chiến thắng  - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài học. |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a) Mục tiêu**  - Phân tích, tìm được những lí do để giải thích được ý kiến của người viết trong đoạn văn nêu ý kiến có sẵn  - HS nắm và hiểu được cấu tạo của một đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội  **b) Cách tiến hành** | |
| **\* Hoạt động 1: Nhận xét về đoạn văn (BT1)**  - GV mời 1 HS đọc to yêu cầu bài  - Yêu cầu HS làm việc theo nhóm 4, thảo luận để trả lời 4 câu hỏi trong BT1  - Mời trình bày  a) *Nhan đề đoạn văn và câu mở đoạn nêu lên điều gì?*  *b) Theo em, những lí do nêu trong đoạn văn có thuyết phục không? Vì sao?*  *c) Các câu tiếp theo nêu những lí do nào để giải thích ý kiến của người viết?*  *d) Các câu kết đoạn có tác dụng gì?*  - GV nhận xét, tuyên dương, chốt lại  **\* Hoạt động 2: Nhận xét về cấu tạo của đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội (BT2)**  - Mời HS nêu yêu cầu BT2  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi theo gợi ý:  + Theo em, có thể chia đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội thành mấy phần? Đó là những phần nào?  + Nội dung của mỗi phần trong đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội là gì?  - Mời trình bày  - GV chia sẻ với HS  **\* Hoạt động 3: Rút ra bài học**  - Mời HS rút ra bài học: Đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội gồm mấy phần? Nêu chức năng của từng phần.  - Yêu cầu HS nhắc lại  - Nhận xét, tuyên dương | - 1 HS đọc yêu cầu và đoạn văn  - HS làm việc nhóm 4  - HS báo cáo kết quả thảo luận bằng trò chơi Phỏng vấn  - Nhan đề nêu lên một CH (vấn đề): *Nên hay không nên cho học sinh lớp Năm đi xe đạp tới trường?* Mở đoạn thể hiện ý kiến về vấn đề đó (nên cho học sinh lớp Năm đi xe đạp tới trường) và đưa ra lí do khái quát (vì có nhiều lợi ích).  - Những lí do nêu trong đoạn văn có sức thuyết phục vì xuất phát từ thực tế được mọi người thừa nhận.  - Các câu tiếp theo nêu ra những lí do cụ thể để khẳng định lợi ích của việc học sinh lớp Năm đi xe đạp tới trường.  - Các câu kết (2 câu cuối đoạn văn) khẳng định lại ý kiến, nêu thêm yêu cầu để ý kiến thoả đáng hơn  - HS chia sẻ với các bạn  - 1 HS đọc to yêu cầu  - HS thảo luận nhóm đôi  - Đại diện nhóm báo cáo kết quả. Lớp chia sẻ, bổ sung.  - 2-3 HS đọc to nội dung bài học  - 2 HS nhắc lại mà không nhìn vào sách. |
| **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH - LUYỆN TẬP**  **a) Mục tiêu**  - HS so sánh được các đoạn văn nêu ý kiến về cùng một chủ đề. Tìm được điểm giống nhau, khác nhau trong các đoạn văn.  - HS trình bày được ý kiến của bản thân về một hiện tượng xã hội cụ thể: Có nên cho HS tiểu học đi xe đạp tới trường?  **b) Cách tiến hành** | |
| **\* Hoạt động 1: So sánh các bài nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội (BT1)**  - Mời HS nêu yêu cầu BT  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra điểm giống và khác nhau trong hai đoạn văn  - Mời trình bày  - GV nhận xét, tuyên dương. Chốt lại  + Điểm giống nhau: Về nội dung, cả 2 đoạn văn đều trình bày ý kiến trước một hiện tượng xã hội (Nên hay không nên cho học sinh lớp Năm đi xe đạp tới trường?); về cấu tạo, cả hai đoạn văn đều có ba phần: mở đoạn (nêu ý kiến về hiện tượng và đưa ra lí do khái quát); thân đoạn (đưa ra các lí do cụ thể để khẳng định ý kiến); kết đoạn (khẳng định lại ý kiến).  + Điểm khác nhau: Đoạn văn ở BT 1 (*Luyện tập*) nêu ý kiến trái ngược với đoạn văn ở phần *Nhận xét*.  **\* Hoạt động 2: Nêu ý kiến của bản thân về một hiện tượng xã hội (BT2)**  - GV nêu yêu cầu của BT  - Yêu cầu HS làm việc cá nhân ra vở nháp. Khuyến khích HS tìm những lí do khác SGK.  - Mời trình bày  - GV chia sẻ với HS, tuyên dương. | - 1 HS đọc to yêu cầu và nội dung BT  - HS làm việc nhóm đôi  - Đại diện 2 nhóm trình bày điểm giống và khác nhau. Lớp chia sẻ, bổ sung cho bạn.  - HS lắng nghe, ghi vắn tắt vào vở bài tập.  - HS lắng nghe, nắm rõ yêu cầu BT  - HS làm việc cá nhân ra nháp, gạch ý những lí do thuyết phục người nghe đồng ý với ý kiến của mình.  - 2-3 HS trình bày bài  - HS chia sẻ, nhận xét |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG - TRẢI NGHIỆM**  **a) Mục tiêu**  - Hệ thống kiến thức bài  - Dặn dò HS chuẩn bị bài sau  **b) Cách tiến hành** | |
| - Hỏi: Qua bài đọc em biết thêm được điều gì?  **\* Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  *- Dặn dò:*GV nhắc HS về nhà xem trước bài sau: Trao đổi: Cùng nhau đoàn kết. | - 2-3 HS nối tiếp trả lời. Lớp chia sẻ với bạn  - HS lắng nghe  - HS ghi nhớ để thực hiện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**TRAO ĐỔI**

**CÙNG NHAU ĐOÀN KẾT**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực đặc thù.**

**1.1. Phát triển NL ngôn ngữ:**

- Nêu được nội dung của một câu chuyện giáo dục tinh thần đoàn kết đã được đọc / được nghe kể hoặc kể lại diễn biến chính của một câu chuyện có thật thể hiện tình đoàn kết.

- Trao đổi với các bạn cảm nghĩ của bản thân về câu chuyện đó.

- Biết điều chỉnh giọng điệu phù hợp với nội dung trao đổi và thái độ của người nghe.

- Biết cách nghe, ghi chép vắn tắt nhận xét về ý kiến của bạn để đặt CH hoặc phát biểu ý kiến.

**1.2. Phát triển năng lực văn học:**

Bước đầu biết nói một cách có hình ảnh, biểu cảm để thể hiện tình cảm, cảm xúc, tạo chú ý đối với người nghe.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết trao đổi cùng các bạn một cách chủ động, tự tin

- Năng lực tự chủ và tự học: tích cực trong việc chuẩn bị tài liệu học tập: tìm đọc câu chuyện về chủ đề đoàn kết; thu thập thông tin về những sư việc, câu chuyện có thật thể hiện tinh thần đoàn kết, …

**3. Phẩm chất**

Bồi dưỡng PC nhân ái: biết cảm thông, chia sẻ; có ý thức đoàn kết, sẵn sàng giúp đỡ người khác khi họ gặp khó khăn,....

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bài giảng PP.

- HS: SGK *Tiếng Việt 5,* tập một

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - Tổ chức cho HS hát bài “Lớp chúng mình đoàn kết”  - GV hỏi: Nội dung của bài hát nói về điều gì?  - GV nhận xét, tuyên dương  - Giới thiệu bài mới | - HS hát tập thể  - 1-2 HS trả lời: Bài hát nói về tinh thần đoàn kết trong lớp học.  - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài học. |
| **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH – LUYỆN TẬP**  **a) Mục tiêu**  - HS kể được câu chuyện đã nghe, đã đọc hoặc câu chuyện có thật và nêu được cảm nhận về câu chuyện có nội dung giáo dục tinh thần đoàn kết.  - Thông qua việc lắng nghe bạn kể, ghi lại vắn tắt những câu hỏi có liên quan để chia sẻ với bạn về tình đoàn kết.  **b) Cách tiến hành** | |
| **\* Hoạt động 1: Chuẩn bị**  - Mời HS nêu yêu cầu BT  - Hướng dẫn HS nắm vững yêu cầu của BT  - Yêu cầu HS chọn đề  + Nếu HS chọn đề 1: Em sẽ nêu / bày tỏ cảm nghĩ về câu chuyện nào? Em đọc câu chuyện đó ở đâu? / Ai kể cho nghe câu chuyện đó? Vì sao em chọn câu chuyện đó?  + Nếu HS chọn đề 2: Câu chuyện em kể diễn ra ở đâu, khi nào? Em là người chứng kiến hay tham gia câu chuyện đó? Diễn biến câu chuyện đó như thế nào? Vì sao câu chuyện đó gây ấn tượng đặc biệt đối với em?  - Mời trình bày  - GV cho HS ngồi thành 2 nhóm: VD: nhóm 1 chọn đề 1, nhóm 2 chọn đề 2 để dễ thảo luận.  **\* Hoạt động 2: Trao đổi**  *a) Trao đổi trong nhóm*  - Khi thực hiện chia sẻ, người nói và người nghe cần lưu ý điều gì?  - GV tuyên dương  - GV tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm 4 theo gọi ý của đề bài.  - GV bao quát hoạt động của các nhóm, giúp đỡ HS gặp khó khăn trong việc chia sẻ.  **Đề 1:**  - Giới thiệu tên câu chuyện, các nhân vật trong câu chuyện; có thể kể tóm tắt cho các bạn nghe nội dung câu chuyện, nêu ý nghĩa của câu chuyện (VD: với *Câu chuyện bó đũa*: khuyên anh chị em trong gia đình phải biết đoàn kết, yêu thương nhau).  - Chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ của em về câu chuyện. VD: *Câu chuyện bó đũa* tạo nên sự bất ngờ, thú vị về cách dạy con nhẹ nhàng mà sâu sắc của người cha; cảm thấy thấm thía, xúc động trước bài học đạo lí cao đẹp được thể hiện một cách giản dị, gần gũi.  **Đề 2:**  - Kể lại câu chuyện có thật thể hiện tình đoàn kết (chú ý thời gian, địa điểm diễn ra câu chuyện đó, các sự việc chính).  - Nêu ý nghĩa câu chuyện, lí do khiến em ấn tượng về câu chuyện.  - Nêu cảm xúc, suy nghĩ của bản thân về câu chuyện đó (VD: Em cảm thấy xúc động, vui sướng, tự hào,… như thế nào?; Vì sao em có cảm xúc như vậy?; Câu chuyện gợi cho em những mong muốn gì?;…).  *b) Trao đổi trước lớp*  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp  - Sau mỗi lượt trình bày nêu cảm nhận, mời HS chia sẻ với bạn, kết hợp kiểm tra ghi chép của HS  - GV nhận xét, tuyên dương. GV tổng kết ý kiến của cả lớp để HS hiểu đầy đủ về ý nghĩa các câu chuyện được kể, từ đó giúp HS có thêm những cảm xúc, suy nghĩ phù hợp, sâu sắc hơn.  - GV chú ý nhấn mạnh bài học về tình đoàn kết, khích lệ HS biết vận dụng những điều hay lẽ phải gợi ra từ câu chuyện mà các em đã kể để vận dụng vào cuộc sống, sống tốt hơn mỗi ngày. | - 1 HS đọc to yêu cầu BT và phần gợi ý  - HS lắng nghe  - HS chọn đề và giải thích lí do theo gợi ý của cô giáo  - 4-5 HS trình bày. Lớp lựa chọn đề bài bằng hình thức giơ tay.  - HS ngồi theo nhóm  - 1-2 HS trả lời: Khi thực hiện trao đổi  + Người nói cần chia sẻ rõ ràng, mạch lạc, lắng nghe và phản hồi khi nhận được chia sẻ  + Người nghe cần lắng nghe, ghi vắn tắt thắc mắc, câu hỏi chia sẻ và góp ý tích cực.  - HS ngồi theo nhóm, bầu nhóm trưởng. Nhóm trưởng sẽ tổ chức cho các bạn trong nhóm lần lượt chia sẻ về câu chuyện mình đã chuẩn bị, cũng như điều khiển các hoạt động chia sẻ trong nhóm.  - 3-5 HS xung phong trình bày trước lớp. HS khác lắng nghe, ghi chép vắn tắt câu hỏi để chia sẻ cùng bạn  - HS khác đặt CH, góp ý với bạn và nêu cảm nhận của mình về câu chuyện  - HS nêu ý kiến về ý nghĩa của các câu chuyện vừa được nghe, từ đó nắm được ý nghĩa của sự đoàn kết  - HS lắng nghe, ghi nhớ. |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG - TRẢI NGHIỆM**  **a) Mục tiêu**  - Hệ thống kiến thức bài  - Dặn dò HS chuẩn bị bài sau  **b) Cách tiến hành** | |
| - Hỏi: Qua bài đọc em biết thêm được điều gì?  **\* Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  *- Dặn dò:*GV nhắc HS về nhà xem trước bài sau: Bài đọc 2: Thư gửi Đại hội các dân tộc thiểu số miền Nam | - 2-3 HS nối tiếp trả lời. Lớp chia sẻ với bạn  - HS lắng nghe  - HS ghi nhớ để thực hiện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**BÀI ĐỌC 2**

**THƯ GỬI ĐẠI HỘI CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ MIỀN NAM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực đặc thù.**

**1.1. Phát triển NL ngôn ngữ:**

- Đọc trôi chảy, diễn cảm toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh HS địa phương có thể dễ phát âm sai và viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng; tốc độ đọc khoảng 95 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì I.

- Hiểu nghĩa của một số từ ngữ khó trong bài. Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài đọc: Qua Thư gửi Đại hội các dân tộc thiểu số miền Nam, Bác Hồ bày tỏ tình cảm tha thiết đối với đồng bào các dân tộc thiểu số và niềm tin sâu sắc vào tình đoàn kết giữa các dân tộc anh em.

**1.2. Phát triển năng lực văn học:**

Nhận ra được tình cảm và niềm tin yêu của Bác Hồ dành cho đồng bào thiểu số được gửi gắm qua lời lẽ giàu tình cảm, hình ảnh giàu ý nghĩa trong bức thư.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Chủ động trao đổi, thảo luận với bạn để tìm nghĩa các từ khó trong bài, trả lời được các câu hỏi trong bài.

- Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động tích cực thực hiện các nhiệm vụ học tập, tìm hiểu về các dân tộc sinh sống tại Việt Nam.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Từ bức thư Bác gửi đồng bào, HS ý thức được tầm quan trọng của sự đoàn kết dân tộc trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng PC yêu nước, nhân ái: kính yêu lãnh tụ, quý trọng đồng bào các dân tộc anh em trên đất nước ta.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK, bài giảng PP.

- HS: SGK *Tiếng Việt 5,* tập một, tên các dân tộc sinh sống tại Việt Nam.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Truyền điện.  - GV giới thiệu luật chơi: GV làm quản trò, bạn nào bị xì điện sẽ kể tên các dân tộc anh em tại Việt Nam. Trả lời đúng có quyền xì điện bạn tiếp theo, trả lời sai bạn mất quyền và phải chờ lượt sau.  - GV nhận xét, tuyên dương  - Nhấn mạnh dù là dân tộc nào khi sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam cũng đều là anh em với nhau và có những quyền lợi, trách nhiệm như nhau, cần yêu thương, tôn trọng nhau như anh em trong nhà.  - GV giới thiệu bài | - HS lắng nghe, thực hiện yêu cầu của GV  VD: Các dân tộc: Kinh, Ê-đê, Ba-na, Tày, Mường, Dao, Nùng, Thái, H-mông, …..  - HS lắng nghe, ghi nhớ.  - HS lắng nghe, nhắc tên đề bài. |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a) Mục tiêu**  - Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng.  - Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải trong bài. Chú ý một số từ: *thiểu số, Kinh, Thổ, Mường, Mán, Gia-rai, Xơ-đăng, Ba-na*  - Hiểu được nội dung và ý nghĩa của bài đọc  **b) Cách tiến hành** | |
| **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  - GV mời 1 HS đọc to toàn bài  - Yêu cầu HS chia đoạn, tìm giọng đọc của từng đoạn  - GV tuyên dương  - Chia lớp thành các nhóm 4. Yêu cầu 4 HS đọc nối tiếp lần 1 kết hợp giải nghĩa từ trong bài: Thổ, Mán, mưu hạnh phúc.  - Yêu cầu HS đọc nối tiếp lần 2 kết hợp giải nghĩa một số từ khó khác như: *Ba-na, Gia-rai, Xơ-đăng, thiểu số,….*  - GV nhận xét, chốt lại. Sửa lỗi phát âm cho HS (nếu có)  - Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm 4  - Mời trình bày  - GV nhận xét, chia sẻ với HS  - GV đọc to toàn bài  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu**  - Mời 1 HS đọc to toàn bài  - Yêu cầu HS đọc to câu hỏi  - Tổ chức cho HS chia nhóm, thảo luận các câu hỏi bằng kĩ thuật mảnh ghép  + Vòng 1: Vòng chuyên gia: GV chia lớp thành các nhóm 4. Giao nhiệm vụ cho từng nhóm thảo luận (Mỗi nhóm 1 câu hỏi)  + Vòng 2: Nhóm mảnh ghép: Yêu cầu HS tạo nhóm mới (Nhóm nào cũng có đủ 4 thành viên đã trở thành chuyên gia trong 4 câu hỏi ở Vòng 1)  - GV bao quát và tổ chức ổn định các nhóm sau khi di chuyển  - Tổ chức cho HS báo cáo kết quả làm việc bằng trò chơi Phỏng vấn.  *+ Câu 1. Đoạn mở đầu bức thư thể hiện tình cảm của Chủ tịch Hồ Chí Minh với đồng bào các dân tộc thiểu số như thế nào?*  *+ Câu 2. Tìm các đoạn văn thể hiện những ý sau:*  *(a) Các dân tộc trên đất nước ta là anh em một nhà, gắn bó với nhau*.  *(b) Các dân tộc anh em cần đoàn kết để giữ gìn độc lập, để được sống hạnh phúc.*  *(c) Tình đoàn kết của các dân tộc anh em không bao giờ thay đổi.*  *+ Câu 3. Hình ảnh nào trong đoạn cuối bức thư thể hiện niềm tin tuyệt đối của Bác Hồ vào tình đoàn kết giữa các dân tộc anh em?*  *+ Câu 4. Theo em, điều mà Bác Hồ tha thiết mong muốn qua bức thư này là gì?*  - GV tuyên dương, chốt lại  - Theo em, nội dung chính của bài là gì?  - GV tuyên dương, chốt lại | - 1 HS đọc to toàn bài  - HS chia đoạn và tìm giọng đọc của từng đoạn: 4 đoạn  + Đoạn 1: từ đầu đến *… gần gũi đồng bào*.  + Đoạn 2: từ *Đồng bào Kinh…* đến *… no đói giúp nhau*.  + Đoạn 3: từ *Giang sơn và Chính phủ…* đến *… con cháu chúng ta*.  + Đoạn 4: phần còn lại.  - HS thực hiện đọc nối tiếp lần kết hợp giải nghĩa từ khó trong bài  - HS đọc nối tiếp lần 2 và giải nghĩa  - HS chia sẻ với bạn  - HS luyện đọc theo nhóm  - 2 nhóm trình bày  - Lớp chia sẻ với bạn về cách đọc và giọng đọc  - HS lắng nghe, ghi nhớ giọng đọc  - 1 HS đọc, lớp theo dõi, nhận xét  - 1 HS đọc to 4 câu hỏi trong bài  - HS thực hiện chia nhóm, tìm hiểu thảo luận câu hỏi của mình để trở thành chuyên gia  - HS tạo nhóm mảnh ghép. Chia sẻ với các bạn trong nhóm về câu mình đã tìm hiểu ở Vòng 1  - HS tham gia trò chơi Phỏng vấn. 1 HS làm phóng viên phỏng vấn các nhóm.  *+* Tình cảm của Bác Hồ dành cho đồng bào các dân tộc thiểu số rất tha thiết, sâu sắc (Bác tiếc là không đến dự hội được; tuy xa nhưng lòng Bác vẫn gần gũi đồng bào).  + Đoạn từ: *Đồng bào Kinh hay Thổ…* đến*… no đói giúp nhau*.  + Đoạn từ: *Giang sơn và Chính phủ…* đến*… con cháu chúng ta*.  + Đoạn từ: *Sông có thể cạn…* đến*… độc lập của chúng ta*.  + Đó là hình ảnh: *dù sông có thể cạn, núi có thể mòn, nhưng lòng đoàn kết của chúng ta không bao giờ giảm bớt.*  - HS trình bày suy nghĩ  VD: Các dân tộc đoàn kết để bảo vệ đất nước. / Các dân tộc biết yêu thương, tôn trọng, giúp đỡ lẫn nhau để giữ gìn độc lập, tự do của đất nước và xây dựng cuộc sống hạnh phúc. /…  - Sau mỗi câu hỏi HS chia sẻ với câu trả lời của các bạn (nếu có)  - HS lắng nghe  - 2-3 HS trả lời: Qua Thư gửi Đại hội các dân tộc thiểu số miền Nam, Bác Hồ bày tỏ tình cảm tha thiết đối với đồng bào các dân tộc thiểu số và niềm tin sâu sắc vào tình đoàn kết giữa các dân tộc anh em.  - HS lắng nghe, ghi nhớ |
| **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH - LUYỆN TẬP:**  **a) Mục tiêu**  HS đọc diễn cảm đoạn 3,4 trong bài đọc; ngắt nghỉ hơi đúng; nhấn giọng ở những từ ngữ quan trọng; thể hiện giọng đọc phù hợp  **b) Cách tiến hành** | |
| **Luyện đọc nâng cao**  - GV đọc diễn cảm đoạn 3,4. Hướng dẫn HS đọc diễn cảm  VD: *Giang sơn và Chính phủ / là giang sơn và Chính phủ* ***chung*** */* ***của chúng ta****. // Vậy nên /* ***tất cả dân tộc chúng ta*** */* ***phải đoàn kết chặt chẽ*** */ để* ***giữ gìn nước non ta****, / để* ***ủng hộ Chính phủ ta****. //*  *Chúng ta phải* ***thương yêu nhau****,* ***/*** *phải* ***kính trọng nhau****, / phải* ***giúp đỡ nhau*** */ để* ***mưu hạnh phúc chung của chúng ta*** */* ***và con cháu chúng ta****. //*  ***Sông có thể cạn****, /* ***núi có thể mòn****, / nhưng* ***lòng đoàn kết của chúng ta không bao giờ giảm bớt****. // Chúng ta* ***quyết góp chung*** *lực lượng lại / để* ***giữ vững quyền tự do****, / độc lập của chúng ta.*  - Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm đôi  - Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm  - Nhận xét, bình chọn bạn đọc tốt nhất  - Tuyên dương HS, động viên, khích lệ HS | - HS lắng nghe, theo dõi để tìm ra cách ngắt nghỉ, từ được nhấn mạnh  - HS luyện đọc theo nhóm đôi  - 2-3 HS thi đọc diễn cảm  - Lớp chia sẻ và bình chọn bạn đọc hay nhất bằng hình thức giơ tay  - HS tuyên dương bạn |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG - TRẢI NGHIỆM**  **a) Mục tiêu**  - Hệ thống kiến thức bài  - HS liên hệ bản thân  - Dặn dò HS chuẩn bị bài sau  **b) Cách tiến hành** | |
| - Hỏi: Qua bài đọc em biết thêm được điều gì? Hãy nêu tầm quan trọng của sự đoàn kết dân tộc trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.  - GV nhận xét, khuyến khích suy nghĩ tích cực của HS.  **\* Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  *- Dặn dò:*GV nhắc HS về nhà xem trước bài sau. | - 2-3 HS nối tiếp trả lời. Lớp chia sẻ với bạn  - HS lắng nghe  - HS ghi nhớ để thực hiện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**ĐẠI TỪ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực đặc thù.**

**Phát triển NL ngôn ngữ:**

Biết thế nào là đại từ, nhận ra được tác dụng của đại từ trong câu. Đặt được câu có đại từ.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Chủ động trao đổi, thảo luận với bạn để sắp xếp các từ phù hợp với các nhóm trong bài.

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chủ động, tự giải quyết các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thực hiện được các bài tập có trong bài.

**3. Phẩm chất**

-Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, có trách nhiệm trong học tập: Tích cực, chủ động trong các hoạt động học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bài giảng PP.

- HS: SGK *Tiếng Việt 5,* tập một, VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  - Hỏi: Dựa vào chức năng của từ, từ loại được phân thành mấy nhóm? Là những nhóm nào?  - Thế nào là danh từ / động từ / tính từ?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Giới thiệu bài mới | - 2-3 HS trả lời: Từ loại phân thành 3 nhóm. Danh từ, động từ, tính từ  - HS nêu định nghĩa  - HS chia sẻ, bổ sung  - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài học. |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a) Mục tiêu**  - HS nắm và hiểu được thế nào là đại từ.  - Tìm được đại từ và nêu chức năng của nó trong câu.  **b) Cách tiến hành** | |
| **\* Hoạt động 1: Nhận xét**  - GV mời 1 HS đọc to yêu cầu bài  - Yêu cầu HS làm việc theo nhóm đôi, thảo luận để ghép đúng các từ vào nhóm phù hợp  - Mời trình bày  - GV nhận xét, tuyên dương.  **\* Hoạt động 2: Rút ra bài học**  - Vậy theo em, thế nào là đại từ?  - Nhận xét, chốt lại  - Mời HS rút ra bài học trong SGK  - Yêu cầu HS nhắc lại  - Nhận xét, tuyên dương | - 1 HS đọc yêu cầu và nội dung bài học  - HS làm việc nhóm 4  - Đại diện nhóm HS báo cáo kết quả  - Lớp chia sẻ, bổ sung cho bạn  Đáp án:  + Từ dùng để xưng hô: các từ *tôi*, *nó* (ý b).  + Từ dùng để thay thế cho các từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động, trạng thái, đặc điểm, số lượng,…: từ *thế* (ý c) thay thế cho đặc điểm *rất quý* được nói tới ở câu trước đó.  + Từ dùng để hỏi: các từ *nào*, *đâu* (ý a).  - HS nối tiếp trả lời  - HS lắng nghe  - 2-3 HS đọc to nội dung bài học  - 2 HS nhắc lại mà không nhìn vào sách. |
| **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH - LUYỆN TẬP**  **a) Mục tiêu**  - HS nêu được chức năng của các đại từ trong từng trường hợp cụ thể. Đặt được câu với đại từ và nêu được rõ chức năng của nó trong câu.  **b) Cách tiến hành** | |
| **\* Hoạt động 1: Nêu tác dụng của đại từ trong đoạn văn (BT1)**  - Mời HS nêu yêu cầu BT  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra tác dụng của đại từ.  - Mời trình bày  - Theo em thế nào là đại từ?  - GV nhận xét, tuyên dương. Chốt lại  **\* Hoạt động 2: Đặt câu có đại từ (BT2)**  - Mời HS nêu yêu cầu của BT  - Yêu cầu HS làm việc cá nhân.  - Mời trình bày  - GV chia sẻ với HS, tuyên dương. | - 1 HS đọc to yêu cầu và nội dung BT  - HS làm việc nhóm đôi  - Đại diện 3 nhóm trình bày. Lớp chia sẻ, bổ sung cho bạn.  - 2-3 HS trả lời  Đáp án:  + Trong câu a: Đại từ *chúng ta* dùng để xưng hô.  + Trong câu b: Đại từ *sao* dùng để hỏi.  + Trong đoạn văn c: Đại từ *chúng* dùng để chỉ *bọn trẻ*.  - 1 HS nêu yêu cầu BT  - HS làm việc cá nhân ra vở  - 3-5 HS trình bày bài  - HS chia sẻ, nhận xét |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG - TRẢI NGHIỆM**  **a) Mục tiêu**  - Hệ thống kiến thức bài  - Dặn dò HS chuẩn bị bài sau  **b) Cách tiến hành** | |
| - Hỏi: Qua bài đọc em biết thêm được điều gì?  **\* Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  *- Dặn dò:*GV nhắc HS về nhà xem trước bài sau | - 2-3 HS nối tiếp trả lời. Lớp chia sẻ với bạn  - HS lắng nghe  - HS ghi nhớ để thực hiện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**BÀI VIẾT 2**

**VIẾT ĐOẠN VĂN NÊU Ý KIẾN VỀ MỘT HIỆN TƯỢNG XÃ HỘI**

**(Tìm ý, sắp xếp ý)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực đặc thù.**

**Phát triển NL ngôn ngữ:**

**-** Biết tìm ý (thể hiện ý kiến đồng ý, không đồng ý; tìm các lí do thuyết phục) cho đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội.

- Biết sắp xếp ý một cách phù hợp.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cách trao đổi với bạn, biết tôn trọng ý kiến khác

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chủ động, tự giải quyết các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thực hiện được các bài tập có trong bài.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình cảm, cảm xúc lành mạnh, suy nghĩ tích cực.

-Có suy nghĩ và cách ứng xử đúng đắn trong một số tình huống cụ thể. VD: không cùng chung một ý kiến, quan điểm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh minh hoạ về hiện tượng xã hội, bài giảng PP.

- HS: SGK *Tiếng Việt 5,* tập một, VBT, ý kiến về vấn đề trong bài

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  - Nêu cấu tạo của đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội.  - GV nhận xét, tuyên dương  - Giới thiệu bài mới | - 2-3 HS nêu  - HS chia sẻ với bạn  - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài học. |
| **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH – LUYỆN TẬP**  **a) Mục tiêu**  - HS tìm được ý cho đề văn nêu ý kiến mà mình đã chọn. Sắp xếp các ý theo trình tự phù hợp, thuyết phục người nghe.  **b) Cách tiến hành** | |
| **\* Hoạt động 1: Tìm ý**  - Mời HS nêu yêu cầu bài  - Hỏi: Em chọn đề nào để trình bày ý kiến?  - Tổ chức cho HS ngồi thành nhóm đôi (2 bạn chọn cùng đề là một nhóm)  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để tìm ý và trình bày ý kiến theo gợi ý  - Mời trình bày  - GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS đọc to yêu cầu và gợi ý  - HS nối tiếp trả lời  - HS ngồi theo nhóm  - HS làm việc nhóm đôi  - Đại diện 2 nhóm trình bày. Lớp chia sẻ, bổ sung cho bạn. |
| Trong quá trình HS trình bày ý kiến, GV có thể đặt thêm một số câu hỏi gợi ý như:  **Với đề 1:**  a) Theo em, học sinh tiểu học nên hay không nên mang điện thoại tới trường?  b) Những lí do nào khiến em có ý kiến như vậy?VD:  - Học sinh tiểu học nên mang điện thoại tới trường vì:  + Ngoài giờ học, có những lúc cần liên lạc với cha mẹ, người thân.  + Rèn thói quen giữ gìn, quản lí đồ dùng.  + …  - Học sinh tiểu học không nên mang điện thoại tới trường vì:  + Có thể lén sử dụng điện thoại trong giờ học, làm lớp học mất trật tự, bản thân mất tập trung.  + Có thể làm rơi / mất / làm hỏng điện thoại.  + …  c) Em khẳng định lại ý kiến như thế nào để tránh lặp lại với câu ở đầu đoạn?  **Với đề 2:**  a) Ý kiến của em về việc một số HS tiểu học rủ nhau bơi lội ở sông, suối hoặc ao, hồ. Với hiện tượng này, HS cần thể hiện được nhận thức đúng là không nên, vì tiềm ẩn nhiều nguy hiểm, không an toàn.  b) Những lí do nào khiến em có ý kiến như vậy? VD:  - Học sinh tiểu học không nên bơi lội ở sông suối hoặc ao, hồ vì:  + Không an toàn, có thể nguy hiểm đến tính mạng.  + Mất vệ sinh, dễ gây bệnh ngoài da nếu nguồn nước bị ô nhiễm.  + …  c) Em khẳng định lại ý kiến như thế nào để tránh lặp lại với câu ở đầu đoạn? | |
| **\* Hoạt động 2: Sắp xếp ý**  - GV hướng dẫn HS sắp xếp ý theo gợi ý SGK  - Yêu cầu HS làm việc cá nhân ra vở.  - GV bao quát và giúp đỡ HS khó khăn.  - Mời trình bày  - GV chia sẻ với HS, tuyên dương. | - HS lắng nghe  - HS làm việc cá nhân ra vở  - 2-3 HS trình bày bài  - HS chia sẻ, nhận xét |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG - TRẢI NGHIỆM**  **a) Mục tiêu**  - Hệ thống kiến thức bài  - Dặn dò HS chuẩn bị bài sau  **b) Cách tiến hành** | |
| - Hỏi: Đoạn văn nêu ý kiến gồm mấy phần, là những phần nào?  **\* Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  *- Dặn dò:*GV nhắc HS về nhà xem trước bài sau | - 2-3 HS nối tiếp trả lời. Lớp chia sẻ với bạn  - HS lắng nghe  - HS ghi nhớ để thực hiện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………